

BÁO CÁO

**Tình hình thu hút đầu tư 9 tháng 2021 và
những tháng cuối năm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Kính gửi: Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình thu hút đầu tư 9 tháng đầu năm 2021 và những tháng cuối năm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang như sau:

I. TÌNH HÌNH THU HÚT ĐẦU TƯ.

Trong 9 tháng đầu năm 2021, toàn tỉnh cấp mới 10 quyết định chủ trương đầu tư, với quy mô 41,61 ha, tổng vốn đăng ký đầu tư 1.950,58 tỷ đồng (so với 9 tháng đầu năm 2020, cấp mới chủ trương giảm 38 dự án, quy mô giảm 786,80 ha và tổng vốn đầu tư đăng ký giảm 22.660,84 tỷ đồng); cấp điều chỉnh 73 Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư, tăng vốn đầu tư 123,715 tỷ đồng, trong đó: cấp điều chỉnh 08 Giấy chứng nhận đầu tư (cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 01 dự án, tăng vốn đầu tư 46,5 tỷ đồng); thực hiện góp vốn mua cổ phần cho 11 nhà đầu tư, với tổng vốn góp 36,2 tỷ đồng. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 817 dự án được cấp chủ trương, với quy mô 40.758,12 ha, tổng vốn đăng ký đầu tư 811.145,42 tỷ đồng. Trong đó, có 374 dự án đầu tư hoàn thành đi vào hoạt động, chiếm 45,78%/tổng số dự án, tổng vốn đầu tư đăng ký 63.796,90 tỷ đồng, chiếm 11,83%/tổng vốn đầu tư đăng ký.

Ban hành quyết định phê duyệt Danh mục kêu gọi đầu tư các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2021-2025 với 55 dự án. Thực hiện 02 cuộc kiểm tra dự án đầu tư ngoài ngân sách, trong đó: đã thực hiện hoàn thành 01 cuộc kiểm tra đột xuất với 10 dự án đầu tư ngoài ngân sách. Qua đó, chỉ đạo giao các sở ngành, Ủy ban nhân dân các huyện xem xét tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư sớm đưa dự án vào hoạt động sản xuất. Đang triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát 01 cuộc với 05 dự án trên địa bàn huyện Kiên Hải, Kiên Lương. Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã thực hiện kiểm tra, giám sát 15 dự án, đã kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp và nhà đầu tư để đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.



Tình hình triển khai thực hiện dự án đầu tư: trong 9 tháng đầu năm 2021, có 112 dự án đang triển khai đầu tư xây dựng, chủ yếu là dự án chuyển tiếp, chỉ có 03 dự án khởi công mới, đã thực hiện giải ngân vốn đầu tư khoảng 11.080,75 tỷ đồng, giảm 30,65% so cùng kỳ¹. Trong đó, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) là 118,45 tỷ đồng (tương đương 5,15 triệu USD).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Tồn tại, hạn chế.

Nhìn chung công tác thu hút đầu tư, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển trong 9 tháng năm 2021 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo, quan tâm tháo gỡ khó khăn, có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, việc thu hút đầu tư, triển khai thực hiện các dự án chưa đạt so với nhu cầu đầu tư, giá trị giải ngân vốn đầu tư đạt thấp so cùng kỳ, chưa khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế sẵn có của tỉnh, còn nhiều tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc, cụ thể như:

- Do tình hình dịch bệnh Covid 19 còn diễn biến phức tạp, đã hạn chế đi lại đã ảnh hưởng đến tình hình thu hút đầu tư, số lượng dự án toàn tỉnh trong 09 tháng năm 2021 đã đăng ký giảm so với cùng kỳ. Đặc biệt, khu vực do Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh quản lý chưa thu hút được dự án.

- Xuất phát điểm của tỉnh Kiên Giang thấp; nằm cách xa các trung tâm kinh tế lớn; cơ sở hạ tầng yếu kém, nhất là hạ tầng giao thông, các tuyến đường kết nối, liên kết vùng như: Quốc lộ 80, đường hành lang ven biển phía Nam, tuyến đường ven biển,... chưa được đầu tư hoàn thiện để đáp ứng nhu cầu đầu tư, thu hút đầu tư, khai thác các tiềm năng, lợi thế sẵn có của tỉnh cho phát triển kinh tế - xã hội. Mặc dù thu hút đầu tư được nhiều nhà đầu tư, nhưng đa số nhà đầu tư nhỏ, chưa có nhiều nhà đầu tư, tập đoàn lớn, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế vốn có của tỉnh.

- Địa bàn thu hút đầu tư chưa đồng đều, chủ yếu tập trung ở thành phố Rạch Giá, Phú Quốc, Hà Tiên, còn các địa phương khác chưa thật sự thu hút các nhà đầu tư lớn, chưa có dự án trọng điểm, tạo động lực lan tỏa,...

- Các Nhà đầu tư chủ yếu tập trung vào lĩnh vực phát triển dịch vụ du lịch, đô thị mà chưa phát triển ở các lĩnh vực khác mà tỉnh rất có thế mạnh như nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, điện năng lượng mặt trời và nhất là nuôi trồng thủy sản trên biển.

¹ 9 tháng đầu năm 2020 là 15.980 tỷ đồng.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.

Những tồn tại, hạn chế trên là do một số nguyên nhân sau:

- Một số Luật, văn bản hướng dẫn luật còn chồng chéo, chưa đồng bộ, nhiều bất cập, dẫn đến việc thực hiện còn khó khăn, vướng mắc. Đến nay, Luật Đầu tư năm 2020, văn bản hướng dẫn Luật đã được ban hành. Tuy nhiên, Luật Đất đai vẫn chưa được sửa đổi, bổ sung, còn nhiều quy định bất cập, chồng chéo làm ảnh hưởng quyết định chủ trương dự án đầu tư.

- Luật Đầu tư năm 2020, văn bản hướng dẫn Luật mới được ban hành làm thay đổi biểu mẫu, phát sinh hồ sơ thủ tục hành chính (bổ sung thêm văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền chấp thuận việc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất để thực hiện dự án), làm tăng chi phí thời gian cho nhà đầu tư.

- Luật và văn bản hướng dẫn luật có thay đổi quy định lựa chọn nhà đầu tư, các dự án trên địa bàn tỉnh khi đáp ứng, đủ điều kiện áp dụng theo Nghị định 25/2020/NĐ-CP, đều phải thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, nên số lượng dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư ít hơn so với cùng kỳ, trong đó có thành phố Phú Quốc.

- Kiên Giang là tỉnh cách xa các trung tâm kinh tế lớn; cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông của tỉnh và hệ thống các tuyến đường kết nối, liên kết vùng như: Quốc lộ 80, đường hành lang ven biển phía Nam, tuyến đường ven biển,... chưa được đầu tư hoàn thiện, nên khó thu hút được các nhà đầu tư, nhiều nhà đầu tư lớn ngại tham gia đầu tư. Cụ thể các dự án trong khu công nghiệp.

- Nhiều quy hoạch qua nhiều năm đã không còn phù hợp với yêu cầu phát triển, nhu cầu đầu tư hoặc không có nhiều dự án kêu gọi đầu tư; việc định hướng quy hoạch chưa theo kịp nhu cầu phát triển xã hội, nhiều dự án đầu tư tiềm năng được đề xuất thực hiện nhưng chưa có quy hoạch (*Dự án điện năng lượng mặt trời, nông nghiệp công nghệ cao,...*). Bên cạnh đó, việc cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chưa kịp thời, còn chậm. Từ đó, làm ảnh hưởng đến việc chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư dự án,... Đây là vấn đề vướng mắc khó khăn nhiều nhất làm hạn chế thu hút đầu tư.

- Hiện nay, đang lập quy hoạch tỉnh, nên việc cập nhật lại định hướng các quy hoạch trước đây, để tích hợp vào quy hoạch tỉnh còn chậm, chưa được kịp thời, làm ảnh hưởng đến việc kêu gọi đầu tư và thu hút các dự án đầu tư.



- Một số huyện, thành phố chưa quan tâm tổ chức lập đề xuất danh mục dự án kêu gọi đầu tư; có huyện, thành phố chưa quan tâm, am hiểu quy định về đầu tư vốn ngoài ngân sách, nên việc xây dựng, đề xuất danh mục dự án kêu gọi đầu tư và đề xuất cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án chưa phù hợp, chưa đúng quy định, phải điều chỉnh bổ sung nhiều lần, làm mất thời gian, chậm kêu gọi đầu tư; có rất ít dự án thu hút đầu tư được đề xuất, không có dự án lớn tạo động lực thu hút đầu tư; có trường hợp đề xuất dự án kêu gọi đầu tư nhưng thiếu các nội dung, tiêu chí, điều kiện theo quy định, còn trông chờ vào đề xuất của nhà đầu tư. Việc quản lý sau khi dự án được cấp quyết định chủ trương đầu tư, dự án đã đầu tư hoàn thành đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh chưa được quan tâm, còn quan niệm là việc của các sở ngành, nên chưa thường xuyên, kịp thời đôn đốc, tháo gỡ cho nhà đầu tư, do đó việc triển khai thực hiện đầu tư xây dựng còn kéo dài, chậm đưa dự án vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nhà đầu tư thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư còn nhiều khó khăn, phải thực hiện nhiều hồ sơ thủ tục, mất nhiều thời gian cho khâu lập quy hoạch, lập dự án khả thi, thiết kế cơ sở, phòng cháy chữa cháy, định giá đất, giao đất, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất,.... làm chậm, hạn chế số lượng dự án khởi công triển khai thực hiện đầu tư xây dựng.

- Công tác phối kết hợp cho ý kiến thẩm định nội dung hồ sơ dự án đầu tư còn chậm, thường mất nhiều thời gian, chất lượng chưa cao, chưa đầy đủ nội dung, dẫn đến công tác tham mưu về chủ trương còn nhiều hạn chế, phải xử lý nhiều lần, chậm thời gian ban hành quyết định chủ trương đầu tư dự án.

- Một số sở ngành, UBND huyện, thành phố chưa quan tâm, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư của dự án, nên dự án chậm triển khai thực hiện đầu tư, giá trị giải ngân thấp, làm ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành chỉ tiêu vốn đầu tư toàn xã hội.

- Một số nhà đầu tư còn yếu, thiếu năng lực tài chính để triển khai thực hiện dự án, nhiều dự án chậm đưa vào hoạt động, một số dự án phải thực hiện gián tiến độ, có dự án phải thực hiện thu hồi.

- Công tác thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng giao đất cho nhà đầu tư thực hiện chậm², do đó không có mặt bằng để kêu gọi nhà đầu tư, giao mặt bằng cho nhà đầu tư, nên chậm thực hiện đầu tư xây dựng, giá trị giải ngân thấp.

² địa bàn thành phố Phú Quốc và Khu Kinh tế tỉnh.



III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TỪ NAY ĐẾN CUỐI NĂM 2021.

Để thực hiện tốt việc thu hút đầu tư, sớm triển khai thực hiện đầu tư và giải ngân vốn đầu tư dự án, cần thực hiện một số nội dung trọng điểm như sau:

1. Xây dựng bộ máy chính quyền năng động, thân thiện, chú trọng các giải pháp cắt giảm và đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính; thực hiện tốt chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử tạo động lực nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, tiếp tục triển khai, nhân rộng một số ứng dụng, mô hình có hiệu quả. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tập trung hắc phục những hạn chế, yếu kém, đề ra giải pháp tự hoàn thiện để cải thiện thứ hạng PCI và PAPI năm 2021 và những năm tiếp theo một cách bền vững. Trước hết, tiếp tục duy trì những chỉ số thành phần có thứ hạng cao và có giải pháp quyết liệt, đồng bộ, khoa học cải thiện đối với những chỉ số thấp. Người đứng đầu các cấp, các ngành phải năng động, tiên phong trong thực hiện vai trò trách nhiệm hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư nhằm tạo môi trường năng động, minh bạch để các nhà đầu tư và doanh nghiệp yên tâm đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh.

2. Tập trung đẩy nhanh tiến độ tổ chức lập điều chỉnh, cập nhật, bổ sung quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, Đề án cho thuê môi trường rừng; tiếp tục rà soát, bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư.... để làm cơ sở kêu gọi đầu tư, cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. Tập trung hoàn thành các phương án xác định giá đất để giải phóng mặt bằng, giao đất cho các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư. Phấn đấu giải ngân nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp vào khu chức năng Khu kinh tế Phú Quốc đạt 20.000 tỷ đồng; các khu công nghiệp và Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên là 614,9 tỷ đồng.

3. Định kỳ tổ chức đối thoại, tập trung tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư, doanh nghiệp đặc biệt là các đơn vị bị tác động bởi dịch Covid-19; Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư trong các khu, cụm công nghiệp; hỗ trợ tìm hiểu thông tin thị trường xuất khẩu, nguyên liệu nhập khẩu phục vụ sản xuất, xuất khẩu tại các nhà máy chế biến thủy sản; hỗ trợ thực hiện thủ tục xác nhận xuất xứ nguồn gốc.

4. Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các sở, ban, ngành tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho nhà đầu tư trong quá trình chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, cũng như quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Trường hợp nhà đầu tư không có năng lực triển khai thì thực hiện thủ tục thu hồi dự án theo quy định về đầu tư.



5. Tập trung triển khai kêu gọi, hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành các thủ tục đầu tư theo danh mục dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 đã được phê duyệt.

UBND tỉnh báo cáo tình hình thu hút đầu tư 9 tháng đầu năm 2021 và một số giải pháp thu hút đầu tư, giải ngân vốn đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh./. *ueeg*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy (40b)
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP, P.KT, P.TH
- Lưu: VT, hthanh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chín

